**Cách 1: CSS Inline**

Mô tả: Nhúng CSS trực tiếp vào thẻ HTML thông qua thuộc tính style. Cách này thường dùng cho việc thay đổi kiểu dáng của một phần tử cụ thể mà không cần phải tạo một tập tin CSS riêng.

Ví dụ:

<p style="color: blue; font-size: 16px;">

Đây là đoạn văn sử dụng CSS Inline.

</p>

**Cách 2: Internal CSS (Embedded CSS)**

Mô tả: Nhúng mã CSS vào tài liệu HTML bằng cách đặt nó trong thẻ <style> nằm trong phần <head>. Cách này phù hợp khi bạn muốn áp dụng các quy tắc CSS cho toàn bộ trang mà không cần tách riêng thành tập tin.

Ví dụ:

<!DOCTYPE html>

<html lang="vi">

<head>

<meta charset="UTF-8">

<meta name="viewport" content="width=device-width, initial-scale=1.0">

<title>Ví dụ Internal CSS</title>

<style>

body {

background-color: #f0f0f0;

}

p {

color: green;

font-size: 18px;

}

</style>

</head>

<body>

<p>Đây là đoạn văn sử dụng Internal CSS.</p>

</body>

</html>

**Cách 3: External CSS**

Mô tả: Nhúng CSS bằng cách liên kết đến một tập tin CSS riêng thông qua thẻ <link> đặt trong phần <head>. Cách này giúp tách biệt mã HTML và CSS, dễ quản lý và tái sử dụng các quy tắc CSS cho nhiều trang khác nhau.

Ví dụ:

<!DOCTYPE html>

<html lang="vi">

<head>

<meta charset="UTF-8">

<meta name="viewport" content="width=device-width, initial-scale=1.0">

<title>Ví dụ External CSS</title>

<link rel="stylesheet" href="styles.css">

</head>

<body>

<p>Đây là đoạn văn sử dụng External CSS.</p>

</body>

</html>

File CSS (styles.css):

p {

color: red;

font-size: 20px;

}